

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN IAPA
TỈNH GIA LAI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

IaPa, ngày 14 tháng 6 năm 2017

Số: 15/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2017/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ksor D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số nhà 66 đường H, tổ 8, phường Đ, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Làng H, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa

Nguyên đơn: Chị Ksor D, sinh năm 1993.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Chị Ksor D và anh Nguyễn Ngọc T có 01 con chung tên là Nguyễn Thành T, sinh ngày 09/5/2014.

Chị Ksor D và anh Nguyễn Ngọc T thoả thuận, ly hôn chị Ksor D nhận nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con chung tên là Nguyễn Thành T, sinh ngày 09/5/2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành và có khả năng lao động hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 (Hai triệu) đồng cho đến khi con thành niên và tự lập được. Số tiền này do chị Ksor D là người trực tiếp nhận.

- Việc cấp dưỡng nuôi dưỡng con chung hai bên thống nhất tính từ ngày 06/6/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành và có khả năng lao động hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở, nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Ksor D cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

b. Về tài sản chung và nợ chung:

* Về tài sản chung: Không.

* Về nợ chung: Không.

c. Về án phí: Ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng, thuận tình ly hôn được giảm 50% = 150.000đồng, mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ = 75.000đồng. Chị Ksor D tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm thay cho cả phần của anh Nguyễn Ngọc T số tiền là: 150.000 (Một trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0006632 ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện I, tỉnh Gia Lai. Chị Ksor D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa.
- TAND tỉnh Gia Lai.
- Chi cục THADS huyện Ia Pa.
- UBND xã I.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

LÊ VIỆT THỊNH

